

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HSST

Ngày: 12-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 397/2017/HSST ngày 28-12-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 397/2017/QĐ-HSST ngày 29-12-2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân L; sinh năm 1973 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: số 5/8 đường T, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 11/8 đường T, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1950; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26-11-1993, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 10-5-2007, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, (đều đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giam ngày 04-12-2017; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Công T - sinh năm 1974; nơi cư trú: số 188 đường Nguyễn Khuyến, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10-10-2015, Mạc Văn T1 điều khiển xe máy Sirius biển kiểm soát 14Y1-13865 đến nhà Nguyễn Xuân L, L rủ T1 đi trộm cắp tài sản. L đưa cho T1 02 chiếc vạm phá khóa xe máy còn L mang theo một chiếc cặp đen bên trong đựng một thanh sắt hình chữ L dài khoảng 30cm có một đầu dẹt và một chùm chìa khóa khoảng 10 chìa, sau đó L điều khiển xe máy Sirius biển kiểm soát 14Y1-13865 chở T1 đi lang thang tìm tài sản sơ hở. Khoảng 03 giờ ngày 11-10-2015, cả hai phát hiện nhà anh Nguyễn Công T đang xây dựng, cửa ra vào tầng một khóa cửa sắt xếp nhưng không có lá gió, trong nhà anh T có dựng một xe máy AirBlade biển kiểm soát 18H1-9938, anh T đang ngủ ở phòng phía trong. L dừng xe cách cổng 02m và bảo T1 đứng ngoài canh giới, L lấy thanh sắt và chùm chìa khóa ở trong cặp đen vào phá được khóa cửa nhà và ra bảo T1 vào lấy xe. T1 dùng vạm phá khóa mở khóa điện của xe AirBlade và dắt xe ra cửa, lấy 01 tấm đá lát nền ở góc nhà dài khoảng 01m rộng 20cm kê ở bậc cửa lên xuống rồi dắt xe qua, làm tấm đá này gãy làm đôi. T1 nổ máy điều khiển xe ra ngoài đường tẩu thoát về nhà L cất giấu. Sau đó hai tên mở cốp xe thấy bên trong có 01 đăng ký xe mang tên Trần Thị C, 02 túi đựng hồ sơ và giấy tờ cá nhân, trên giá xe có 01 đôi giày, 01 đôi dép da. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 11-10-2015, L gọi điện thoại thông báo cho bạn là Ngô Duy H vừa trộm cắp được xe máy. Khoảng 30 phút sau H đến nhà L để mua xe. Lúc này L tháo biển kiểm soát 18H1-9938 của xe AirBlade và thay bằng biển kiểm soát 18B1-55132 là biển số của chiếc xe Wave α mà L hay sử dụng. L bảo H đi bán chiếc xe vừa trộm cắp được với giá 7.000.000 đồng và thỏa thuận sẽ nhận tiền sau. L dùng chìa khóa mở khóa điện và giao xe cùng đăng ký xe AirBlade cho H. H điều khiển xe máy đi về đến đường Trần Nhật Duật, thành phố Nam Định thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định phát hiện bắt giữ, thu giữ chiếc xe AirBlade treo biển kiểm soát 18B1-55132; ngoài ra còn thu giữ của H số tiền 450.000 đồng, 01 điện thoại Nokia 5130c màu đen.

Ngay sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 11-10-2015, anh Nguyễn Công T trình báo Công an xã Mỹ Xá thành phố Nam Định tài sản anh bị mất gồm: 01 xe máy AirBlade biển kiểm soát 18H1-9938, bên trong cốp xe có số tiền 28.500.000 đồng đều có mệnh giá 100.000 đồng, đăng ký xe, 02 con dấu đỏ và một số giấy tờ sổ sách cá nhân, trên giá xe có 01 đôi giày và 01 đôi dép da. Ngoài ra anh T còn giao nộp cho Cơ quan điều tra hai nửa tấm đá lát nền.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Công an thành phố Nam Định kết luận: chiếc xe AirBlade biển kiểm soát 18H1-9983 có giá trị 16.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã khởi tố bị can đối với Mạc Văn T1 và Nguyễn Xuân L về tội “Trộm cắp tài sản”, khởi tố bị can đối với Ngô Duy H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do sau đó L bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Xuân L. Bản án số 253/2016/HSST ngày 27-5-2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định (đã có hiệu lực pháp luật) đã xử phạt Mạc Văn T1 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Ngô Duy H 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và đã xử lý toàn bộ vật chứng của vụ án. Ngày 04-12-2017, Nguyễn Xuân L bị bắt theo quyết định truy nã. Tại cơ quan điều tra, L khai nhận hành vi cùng T1 trộm cắp tài sản, sau đó bán xe trộm cắp được cho H. Về số tiền 28.500.000 đồng mà bị hại trình báo bị mất cùng xe máy, L và T1 đều không khai nhận trong cops xe có để số tiền trên. Tài liệu Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định thu thập chưa đủ căn cứ kết luận L và T1 đã chiếm đoạt số tiền trên; trong quá trình điều tra, anh T không yêu cầu các bị can phải bồi thường cho anh số tiền này và các tài sản, giấy tờ mất cùng xe máy.

Bản cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 26-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Nguyễn Xuân L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân L khai: Đêm 10-10-2015, bị cáo và Mạc Văn T1 đã lợi dụng đêm tối rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Bị cáo dùng thanh sắt phá khóa để T1 vào nhà anh Nguyễn Công T trộm cắp 01 chiếc xe máy AirBlade biển kiểm soát 18H1-9938 đem về nhà bị cáo cất giấu, bị cáo mở trong cops xe có một số giấy tờ, không có tiền, trên giá để đồ có 01 đôi giày, 01 đôi dép. Ngay trong đêm bị cáo đã thay biển số xe và gọi H đến để bán xe cho H và tiêu hủy các tài sản, giấy tờ trong xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như lời khai của Mạc Văn T1, Ngô Duy H; lời khai của bị hại; biên bản đối chất cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và Mạc Văn T1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy AirBlade biển kiểm soát 18H1-9938 của anh Nguyễn Công T. Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Công an thành phố Nam Định xác định chiếc xe AirBlade biển kiểm soát 18H1-9983 có trị giá 16.000.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ sở hữu được pháp luật bảo hộ nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo và đồng phạm đã dùng công cụ phá khóa nhà dân, đột nhập để trộm cắp tài sản, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án đã được xóa án tích; sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04-12-2017.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là anh Nguyễn Công T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Điện